TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **52**/2023/HS-ST
Ngày: 18/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Đoàn Thanh S (tên thường gọi là S cái bang); Sinh ngày: 18/6/1986; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 85/12 đường ND, Phường N, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 3/12 (bị cáo khai biết đọc, biết viết); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Văn L (chết) và bà: Đoàn Thanh V; Có vợ: Là bà Lê Thị Huệ Tr và con: Có 01 người con, sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/3/2023.

Nhân thân:

- Ngày 13/3/2007, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội «Giết người» (Bản án số: 213/2007/HSST). Bị cáo kháng cáo và ngày 27/6/2007, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm (Bản án số: 897/2007/HSPT). Đã thi hành xong phần án phí (Công văn trả lời xác minh số: 7409/CTHADS-VP ngày 11/5/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 18/8/2009, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội «Cướp giật tài sản». Tổng hợp với hình phạt 07

năm tù của Bản án số: 897/2007/HSPT ngày 27/6/2007 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 năm tù (Bản án số: 240/2009/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2016 và đã thi hành xong án phí ngày 21/5/2010 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 105/GCN của Trại giam Xuyên Mộc và Công văn trả lời xác minh số: 713/CCTHADS ngày 18/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:*

Ông Phạm Minh K; Sinh ngày: 10/10/2002; Thường trú: 11/43 đường NC, phường TP, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 480/13/3/4 đường ML, phường BHHB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Lê Thị Huệ Tr; Sinh năm: 1997; Trú tại: 336/3 đường LHP, Phường O, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Đinh Hoài N; Sinh năm: 1996; Trú tại: 921 đường HB, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 03/01/2023, trong lúc điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 59Y3-680.49 lưu thông trên đường HB (theo hướng từ Quận E về vòng xoay PL, Quận F), Đoàn Thanh S nhìn thấy ông Phạm Minh K đang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Blade, biển số 59G2-584.73 lưu thông cùng chiều phía trước, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của ông K. Để thực hiện ý định, S cho xe chạy lên cập sát xe ông K và nói ông K vừa gây tai nạn cho em của S, đồng thời yêu cầu ông K cùng quay lại nơi xảy ra tai nạn để hỗ trợ đưa người đi bệnh viện cấp cứu. Tin thật, ông K điều khiển xe chạy theo S quay trở lại (theo hướng về Quận E). Khi đến trước nhà số 923 đường HB, Phường I, Quận F, S giả vờ nói điện thoại hết pin và hỏi ông K mượn điện thoại gọi cho người thân, ông K liền đưa chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen cho S. Sau đó, S kêu ông K đưa chiếc máy tính xách tay trong chiếc ba lô để ở ba ga xe cho S giữ làm tin vì sợ ông K không theo S vào bệnh viện, ông K đồng ý và lấy chiếc máy tính xách tay hiệu Acer màu đen ra đưa cho S cất giữ, xong cả hai cùng lưu thông về hướng Quận E. Khi đến trước nhà số 639 đường NT, Phường K, Quận E, S hỏi ông K mật khẩu chiếc điện thoại để gọi cho người nhà. Sau khi cung cấp mật khẩu điện thoại cho S, ông K điều khiển xe chạy trước

còn S điều khiển xe chạy theo sau. Đến giao lộ đường NT - đường NQ, Phường K, Quận E, S cho xe rẽ phải vào đường NQ tẩu thoát.

Về phần ông Phạm Minh K, sau khi điều khiển xe chạy đến giao lộ đường NT - đường TP thì quay lại không thấy S đâu, biết bị lừa nên ông K đến Công an Phường I, Quận F trình báo sự việc.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã bắt giữ Đoàn Thanh S. Qua đấu tranh, S khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên và khai sau khi chiếm đoạt được tài sản, S đã đem chiếc điện thoại và máy laptop bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở khu vực đường LHP thuộc Phường C, Quận E lấy 1.850.000 đồng tiêu xài.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Trạm y tế Phường I, Quận F, Đoàn Thanh S dương tính với ma túy.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 10 tháng 02 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận F đã kết luận trị giá của các tài sản bị chiếm đoạt tại thời điểm ngày 03/01/2023 như sau:

- 01 máy laptop hiệu Acer Aspire 7 (tình trạng sử dụng còn khoảng 50%) là: 10.500.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, dung lượng 32Gb (tình trạng sử dụng còn khoảng 30%) là: 2.000.000 đồng.

Ngày 25 tháng 3 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 38/QĐ-ĐCSHS); khởi tố bị can đối với Đoàn Thanh S về tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» (Quyết định số: 35/QĐ-ĐCSHS).

Tại Cáo trạng số: 56/CT-VKS-Q6 ngày 19 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đoàn Thanh S về tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đoàn Thanh S khai nhận chính bị cáo với ý định phạm tội có từ trước, đã thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen và 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen của ông Phạm Minh K tại trước nhà số 923 đường HB, Phường I, Quận F vào tối ngày 03/01/2023 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đoàn Thanh S như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Đoàn Thanh S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» theo khoản 1 Điều 174; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Đoàn Thanh S chiếm đoạt tài sản tại trước nhà số 923 đường HB, Phường I, Quận F vào ngày 03/01/2023) do ông Đinh Hoài N cung cấp và 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai, hỏi cung Đoàn Thanh S) đều đã được niêm phong, là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Đoàn Thanh S nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Đoàn Thanh S tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera và Khám nghiệm hiện trường ngày 04/01/2023 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 10/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận F; lời khai của bị hại Phạm Minh K và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Thanh S đã phạm tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Với ý định phạm tội có từ trước, bị cáo Đoàn Thanh S đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của ông Phạm Minh K bằng cách giả vờ nói ông K vừa gây tai nạn cho em của bị cáo và yêu cầu ông K cùng quay lại nơi xảy ra tai nạn để hỗ trợ đưa người đi bệnh viện cấp cứu. Trên đường đi đến trước nhà số 923 đường HB, Phường I, Quận F (lúc này khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/01/2023), bị cáo nói điện thoại của bị cáo hết pin và hỏi ông K mượn điện

thoại để gọi cho người nhà, đồng thời kêu ông K đưa chiếc máy laptop của ông K cho bị cáo giữ để làm tin vì sợ ông K không theo bị cáo vào bệnh viện. Tin thật, ông K đã đưa chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, dung lượng 32Gb trị giá 2.000.000 đồng và chiếc máy laptop hiệu Acer Aspire 7 trị giá 10.500.000 đồng cho bị cáo. Sau đó, bị cáo đã chiếm đoạt các tài sản này đem bán lấy tiền tiêu xài *(phù hợp lời khai ngày 24/3/2023 của ông Phạm Minh K tại Cơ quan điều tra - bút lục 55, 56: ...khi người thanh niên kêu tôi đưa laptop rồi giữ laptop và điện thoại để làm tin, để tránh việc tôi bỏ trốn ... tôi cũng tin và nghĩ sẽ theo vào bệnh viện nên đồng ý đưa cho người thanh niên laptop, điện thoại mà không có phản kháng hay chống trả gì. Bản thân tôi cũng không bị người thanh niên có lời nói hay hành động gì để đe dọa...)*. Hành vi của bị cáo Đoàn Thanh S không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng». Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Đoàn Thanh S là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Thanh S đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo. Mặt khác, bị cáo còn có nhân thân xấu, đó là ngày 13/3/2007, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội «Giết người»; ngày 18/8/2009, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 02 năm tù về tội «Cướp giật tài sản», do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo đã tích cực tác động, đề nghị gia đình bồi thường thiệt hại, nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và được bị hại bãi nại, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Đoàn Thanh S còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại:

[6.1] Bị cáo Đoàn Thanh S đã chiếm đoạt và làm thiệt hại của ông Phạm Minh K 01 máy laptop hiệu Acer Aspire 7 trị giá 10.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, dung lượng 32Gb trị giá 2.000.000 đồng. Quá trình điều tra, bà Lê Thị Huệ Tr (vợ của bị cáo) đã thỏa thuận bồi thường cho ông K 12.500.000 đồng. Tại phiên tòa, ông K vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra ông K xác nhận đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đồng ý bãi nại cho bị cáo (theo Biên bản ghi lời khai ngày 03/4/2023 của Công an Quận 6 - BL54), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6.2] Đối với 12.500.000 đồng mà bà Lê Thị Huệ Tr bỏ ra để bồi thường cho ông Phạm Minh K. Bà Tr không yêu cầu giải quyết (theo Biên bản ghi lời khai ngày 06/6/2023 của Công an Quận 6 - BL62), do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Đoàn Thanh S chiếm đoạt tài sản tại trước nhà số 923 đường HB, Phường I, Quận F vào ngày 03/01/2023) do ông Đinh Hoài N cung cấp và 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai, hỏi cung Đoàn Thanh S) đều đã được niêm phong, là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7.2] Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 59Y3-680.49 mà bị cáo Đoàn Thanh S sử dụng làm phương tiện phạm tội, bị cáo khai là xe của bà Lê Thị Huệ Tr mua cho bị cáo sử dụng, bị cáo được toàn quyền quyết định đối với chiếc xe này (phù hợp lời khai của Bà Tr - BL62) và bị cáo đã bán lại cho một người không rõ lai lịch trước khi bị bắt, nên Cơ quan điều tra không thu hồi được, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với người đàn ông mà bị cáo Đoàn Thanh S khai mua chiếc điện thoại và máy laptop từ bị cáo, do bị cáo khai không rõ nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Bị cáo Đoàn Thanh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Đoàn Thanh S** (S cái bang) phạm tội: «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản».

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Đoàn Thanh S** (S cái bang) 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2023.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đoàn Thanh S phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Đoàn Thanh S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Phạm Minh K; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên